

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-ST

Ngày: 15 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vĩnh Mậu;

2. Bà Trần Thị Minh Thâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2018/TLST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1845/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1995, tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn T1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh T và bà Nguyễn Thị Mộng T; vợ, con không có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại:

- Huỳnh Thị L, sinh năm 1975; trú tại thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. (có đơn xin vắng mặt)

- Nguyễn Thị Đình H, sinh năm 1946; trú tại thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Đình H:

- Nguyễn Đình L, sinh năm 1954, là em của bà Nguyễn Thị Đình H.

- Nguyễn Đình V, sinh năm 1958, là em của bà Nguyễn Thị Đình H.

- Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1963, là em của bà Nguyễn Thị Đình H (có đơn xin vắng mặt).

Trú tại thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH T; địa chỉ: 276/34 H, phường N, tp.Q, tỉnh Bình Định. Do ông Lê Minh H, sinh năm 1978; trú tại 106/10 đường T, phường Q, tp.Q, tỉnh Bình Định, là giám đốc đại diện theo pháp luật (có đơn xin vắng mặt).

Người làm chứng:

NLC, sinh năm 1988; trú tại 23 Nguyễn Văn, tổ 23, kv5, phường G, tp.Q, tỉnh Bình Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 05 phút ngày 18/4/2018, Nguyễn Duy T (đã có giấy phép lái xe hạng B₂) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-007.53 tham gia giao thông đường bộ trên tỉnh lộ 640 hướng từ xã Phước Hòa đến thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Liêm Thuận, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, bị cáo T điều khiển xe ô tô trong tình trạng buồn ngủ nên không làm chủ được tay lái để xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-007.53 va chạm vào cây sanh trong lề đường bên phải phía cùng chiều, rồi va chạm tiếp vào xe mô tô biển kiểm soát 77G1-294.93 do bà Huỳnh Thị L điều khiển chở sau bà Nguyễn Thị Đình H đang chạy phía trước cùng chiều. Hậu quả bà Hoàng tử vong tại hiện trường, bà L bị thương tích được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định đến ngày 27/4/2018 thì xuất viện, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn được mô tả cụ thể trong sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 114/2018/PY-TT ngày 23/4/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định thì nguyên nhân dẫn đến tử vong của bà Nguyễn Thị Đình H là do chấn thương gây vỡ toác hộp sọ phòi tổ chức não; xẹp biến dạng lồng ngực. Riêng bà Huỳnh Thị L có đơn từ chối giám định thương tích.

Ngày 07/5/2018, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phước đã định giá và kết luận xe mô tô biển kiểm soát 77G1-294.93 bị hư hỏng : 01 (một) gương chiếu hậu bên trái; 01 (một) ốp nhựa đầu đèn; 01 (một) bộ bửng chắn gió trước; 01 (một) ốp mặt nạ trước; 01 (một) bộ hộp đèn sau; 01 (một) bộ chụp bảo hiểm dè trước; 01 (một) pát gác chân sau; 01 (một) lốp, ruột sau; 01 (một) ốc bulông tăng thắng sau; 01 (một) ốc bulông gấp sau; 01 (một) ốp sườn sau bên trái và công

sửa chữa có tổng giá trị thành tiền là 3.350.000 đồng (ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Duy T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Hoàng số tiền: 84.000.000 đồng (tám mươi tư triệu đồng) và bà L số tiền 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng), gia đình bà Hoàng và bà L đã viết giấy bãi nại, không yêu cầu bồi thường nữa.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKS-TP ngày 10 tháng 9 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Duy T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Người bị hại Huỳnh Thị L và người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Đình H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã viết giấy bãi nại và trong đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bồi thường gì thêm và đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Đối với xe ô-tô biển kiểm soát 77C-007.53 bị hư hỏng đã được bị cáo Nguyễn Duy T bồi thường xong nên ông Lê Minh H là chủ sở hữu xe ô-tô không có yêu cầu bồi thường nữa.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 77C-007.53 trong tình trạng buồn ngủ nên không làm chủ được tay lái, để xe ô tô do mình điều khiển va chạm vào cây sanh trong lề đường bên phải phía cùng chiều, rồi va chạm tiếp vào xe mô tô biển kiểm soát 77G1-294.93 do bà Huỳnh Thị L điều khiển chở sau bà Nguyễn Thị Đình H đang chạy phía trước cùng chiều. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị Đình H chết và xe mô tô biển kiểm soát 77G1-294.93 bị hư hỏng gây thiệt hại 3.350.000 đồng. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Duy T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Bị cáo Nguyễn Duy T không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Bị cáo và bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thu thập đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đầy đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 13 giờ 05 phút ngày 18/4/2018 bị cáo Nguyễn Duy T điều khiển xe ô tô tải biển số 77C-007.53 tham gia giao thông đường bộ trong tình trạng buồn ngủ nên không làm chủ được tay lái để xe ô tô va chạm vào cây sanh trong lề đường bên phải phía cùng chiều, rồi va chạm tiếp vào xe mô-tô biển số 77G1-294.93 do bà Huỳnh Thị L điều khiển chở sau bà Nguyễn Thị Đình H đang chạy phía trước cùng chiều. Như vậy, khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo T đã vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, hành vi trên của bị cáo đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, hậu quả bà Hoàng tử vong tại hiện trường, bà L bị thương tích và xe mô-tô biển số 77G1-294.93 bị hư hỏng gây thiệt hại 3.350.000 đồng. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tại thời điểm phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng trên lĩnh vực về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác. Bị cáo là người có giấy phép lái xe nhưng trong quá trình tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, cụ thể là trong khi điều khiển xe ô-tô mà buồn ngủ, không làm chủ được tay lái và tốc độ nên đã dễ xảy ra va chạm gây tai nạn giao thông làm bị hại tử vong, do đó cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Tuy nhiên, xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại cho gia đình bà Hoàng số tiền: 84.000.000 đồng và bà L số tiền 28.000.000 đồng, gia đình bà Hoàng và bà L đã viết giấy bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đây cho đến trước khi phạm tội bị cáo không hề phạm bất cứ một quy định hay hành vi nào mà pháp luật cấm, chấp hành tốt các chủ trương chính sách của địa phương, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không có phạm bất kỳ tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hơn nữa bản thân bị cáo trước đây đã có thời gian cống hiến cho đất nước đi bộ đội từ năm 2015 đến năm 2017 tại QK5, bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của

mình, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

[5] Từ những căn cứ trên, HĐXX xét không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng các quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt một mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng hình phạt có điều kiện và ấn định thời gian thử thách giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục để bị cáo phấn đấu sửa chữa lỗi lầm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp, không ảnh hưởng gì xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm và cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Hoàng số tiền: 84.000.000 đồng (tám mươi tư triệu đồng) và bà L số tiền 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng), gia đình bà Hoàng và bà L đã viết giấy bãi nại, không yêu cầu bồi thường nữa nên Tòa không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe ô-tô biển số 77C-00753 cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Lê Minh Hoàng, chiếc xe mô-tô biển số 77G1-29493 cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà L nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

-Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/10/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Duy T cho UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Duy T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm, để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- CQ CSĐT Công an H.Tuy Phước;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND Tỉnh BĐ;
- CC THADS H.Tuy Phước
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Quý Phúc